

Số: 378 /BC-VKS

Bắc Kạn, ngày 14 tháng 7 năm 2021

## BÁO CÁO

**Công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021  
tại kỳ họp thứ ba HĐND tỉnh khóa X ( nhiệm kỳ 2021-2026).**

*(Số liệu từ 01/11/2020 đến 30/4/2021).*

### I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

**1. Tình hình tội phạm:** Sáu tháng đầu năm 2021, tình hình an ninh chính trị và an ninh nông thôn trên địa bàn tỉnh được giữ vững và ổn định. Một số tổ chức bất hợp pháp<sup>1</sup> vẫn lén lút hoạt động. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tham mưu cho cấp ủy và chính quyền kịp thời có biện pháp tuyên truyền, vận động và giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong kỳ không khởi tố vụ án nào thuộc nhóm tội xâm phạm an ninh quốc gia.

Trong kỳ, tình hình tội phạm vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, một số vi phạm, tội phạm có chiều hướng tăng so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể:

- *Tội phạm về ma túy:* Phát hiện và khởi tố 96 vụ/106 bị can (tăng 18 vụ/18 bị can so với cùng kỳ năm 2020). Thu giữ 4.453,837 gam êrôin; 8,271 gam Methamphetamine; 359,0 gam nhựa thuốc phiện và nhiều tài sản, vật dụng khác<sup>2</sup>. Trong đó tội tàng trữ trái phép chất ma túy chiếm 82,2 % trong nhóm tội (79 vụ/86 bị can).

- *Tội phạm về trật tự xã hội:* Xảy ra 118 vụ, việc (tăng 04 vụ so với cùng kỳ năm 2020). Đã khởi tố 61 vụ/97 bị can. Trong đó chủ yếu là Tội cố ý gây thương tích, đánh bạc, Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông...

- *Tội phạm về xâm phạm sở hữu, kinh tế và môi trường:* Khởi tố 66 vụ/ 78 bị can (tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2020). Trong đó tội Trộm cắp tài sản chiếm 45,4 % nhóm tội (30 vụ/29 bị can)<sup>3</sup>.

- *Tội phạm về tham nhũng và chức vụ:* Phát hiện và khởi tố 02 vụ/01 bị can<sup>4</sup>. (không tăng so với cùng kỳ năm 2020).

<sup>1</sup> Như: Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh, tổ chức “Hội thánh Đức chúa trời mẹ”. Trong kỳ phát hiện 02 nhóm người có hoạt động tôn giáo trái pháp luật tại Thành phố Bắc Kạn - Thu giữ nhiều tài liệu liên quan đến hoạt động của “Hội thánh Đức chúa trời mẹ”.

<sup>2</sup> Điển hình là vụ: Lò Văn Xôm, sinh năm 1995, Lương Văn Hồng, sinh năm 1974 và Quảng Văn Thương, sinh năm 1976 cùng trú tại Tuần Giáo, Điện Biên – bị phát hiện và bắt quả tang ngày 23/3/2021, khi ba đối tượng đi trên xe khách, BKS 11B – 004.52 Vận chuyển trái phép 4.204,61 gam chất ma túy (heroine). Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố 03 bị can để điều tra làm rõ.

<sup>3</sup> Đáng chú ý: Ngày 18/3/2021, Nông Văn Sơn (Sinh năm 1995; Trú tại thôn Hoàng Phài, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn) trộm của gia đình bà Sầm Thị Hừ (Sinh năm 1966- cùng địa chỉ) 95.000.000đ (Chín mươi lăm triệu đồng). Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra xử lý.

<sup>4</sup> Trong đó tham ô tài sản 01 vụ/01 bị can; l'iều trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng 01 vụ/0 bị can. (như Vụ Cao Sinh Mạnh – có hành vi hợp thức hóa việc tham gia giảng dạy để hưởng phụ cấp ưu đãi nghề với số tiền 61.530.070 đồng. Đã khởi tố vụ án, bị can về tội “Tham ô tài sản”).

\* Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành pháp luật và nhận thức pháp luật của một số người dân còn hạn chế, việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phòng ngừa tội phạm đã được quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao.

## **2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính**

Viện kiểm sát hai cấp đã thụ lý giải quyết 656 vụ, việc về tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính (*tăng 115 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2020*). Các tranh chấp dân sự phổ biến là tranh chấp về quyền sử dụng đất; tranh chấp về tài sản; ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung, đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm,... Các khiếu kiện hành chính chủ yếu đối với quyết định hành chính về giải quyết tranh chấp đất đai, về bồi thường khi nhà nước thu hồi đất,... Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp là do nhận thức về pháp luật của một số người dân còn hạn chế và các đương sự không thỏa thuận được các vấn đề có tranh chấp.

## **3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp**

Nhìn chung các hoạt động tư pháp tuân thủ các quy định của pháp luật. Các khiếu kiện của công dân thuộc trách nhiệm của các Cơ quan tư pháp được quan tâm giải quyết theo quy định. Tuy nhiên vẫn còn một số vi phạm trong các hoạt động tố tụng, hoạt động tư pháp như vi phạm trong việc giao và gửi các văn bản tố tụng; vi phạm về trình tự, thủ tục tạm giữ, tạm giam, thi hành án, giải quyết các vụ, việc dân sự; ... VKSND hai cấp đã ban hành 02 kháng nghị phúc thẩm; 68 kháng, kiến nghị yêu cầu cơ quan tư pháp, cơ quan hữu quan khắc phục vi phạm và phòng ngừa vi phạm, tội phạm. Trong kỳ không có vụ việc khởi tố liên quan đến hoạt động tư pháp.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

### **1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự.**

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã thụ lý kiểm sát 454 tố giác, tin báo tội phạm (tăng 64 tin so với cùng kỳ năm 2020). Cơ quan chức năng đã giải quyết 349 tin (đạt 76,87%). Qua kiểm sát đã ban hành 324 yêu cầu kiểm tra, xác minh tin báo; 06 văn bản đơn đốc giải quyết tin; 01 yêu cầu khởi tố vụ án đối với 01 tin. Tiến hành kiểm sát trực tiếp 10 cuộc. Trực tiếp nắm tình hình việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm tại 04 xã; ban hành 10 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, 02 kiến nghị phòng ngừa, được chấp nhận.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự.

Tổng thụ lý án giai đoạn điều tra 373 vụ/419 bị can (mới khởi tố 236 vụ/282 bị can); Cơ quan điều tra đã giải quyết 321 vụ/279 bị can đạt 86 %. Án giai đoạn truy tố thụ lý 198 vụ/ 282 bị can; VKSND đã giải quyết 174 vụ/ 251 bị can<sup>5</sup> - đạt 87,8% số án thụ lý. Ban hành 322 yêu cầu điều tra, 10 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và 15 kiến nghị phòng ngừa, được chấp nhận.

<sup>5</sup> Trong đó truy tố 169 vụ/246 bị can; đình chỉ 04 vụ/04 bị can ( Lý do đình chỉ: Miễn TNHS sự theo khoản 3 điều 29/BLHS và do Người có đơn yêu cầu KT rút đơn).

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

- Kiểm sát thụ lý giải quyết án sơ thẩm 231 vụ/327 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 175 vụ/254 bị cáo. Án phúc thẩm 22 vụ/29 bị cáo; Đã giải quyết 18 vụ/23 bị cáo.

- Án trả hồ sơ để điều tra bổ sung: VKS trả Cơ quan điều tra 02 vụ/11 bị can<sup>6</sup> (01 vụ trả lần 2)- chiếm 1,01%. Tòa án trả Viện kiểm sát 04 vụ/09 bị can (trong đó Viện kiểm sát chấp nhận 02 vụ/07 bị can - chiếm 0,86% số án Tòa án đã thụ lý giải quyết- giảm 0,06 % so với cùng kỳ năm 2020; VKS không chấp nhận 02 vụ/02 bị can<sup>7</sup> - đã chuyển trả lại TA)

- VKSND hai cấp đã nhận và kiểm sát 193 bản án, quyết định của Tòa án cùng cấp; tổ chức 47 phiên tòa rút kinh nghiệm; 03 phiên tòa số hóa hồ sơ vụ án; VKS tỉnh dự đột xuất 05 phiên tòa để đánh giá kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử của Kiểm sát viên. Qua kiểm sát đã ban hành 01 kháng nghị phúc thẩm<sup>8</sup> để sửa án; 01 kiến nghị khắc phục vi phạm trong công tác xét xử hình sự. Các kháng nghị, kiến nghị đều được chấp nhận.

1.4. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan: Không.

## 2. Công tác kiểm sát các hoạt động về tư pháp:

### 2.1. Công tác kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam

Việc bắt, tạm giữ, tạm giam đảm bảo căn cứ, đúng quy định; không có trường hợp tạm giữ hình sự bị xử lý hành chính; tạm giữ, tạm giam quá thời hạn. Tổng số người bị bắt, tạm giữ 141 người. Tổng số bị tạm giam là 256 người; đã giải quyết 133 người. Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp 18 cuộc về công tác tạm giữ, tạm giam, đã ban hành 18 kết luận, 03 kiến nghị khắc phục vi phạm.

### 2.2. Công tác kiểm sát thi hành án

- Thi hành án hình sự: Kiểm sát 100% quyết định về thi hành hình sự; Trong đó tù có thời hạn 140. Án treo, cải tạo không giam giữ, cảnh cáo, án phạt quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ 361. Đã kiểm sát trực tiếp 30 cuộc tại UBND xã, phường về án treo, cải tạo không giam giữ, qua đó ban hành 30 kết luận, 05 kiến nghị đối với UBND cấp xã và 01 kiến nghị đối với Cơ quan THAHS cùng cấp khắc phục vi phạm được chấp nhận. Tiến hành phúc tra 05 kiến nghị ban hành năm 2020.

Tham gia phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách cho 07 bị án; Kiểm sát và xét hồ sơ đề nghị Tòa án giảm án cho 12 phạm nhân và 03 hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện đúng quy định.

- Kiểm sát thi hành án dân sự: Tổng thụ lý kiểm sát 1930 việc/124.047.639.000 đồng. Đã giải quyết 864 việc = 23.761.760.000 đồng (đạt tỷ lệ 76,2% số việc và 22,28 % số tiền có điều kiện thi hành). Còn đang giải quyết 1.066 việc = 100.285.879.000 đồng. Tiến hành kiểm sát 1.124 quyết định về thi hành án. Tham gia 04 cuộc họp xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án. Trực tiếp xác minh điều kiện thi hành

<sup>6</sup> Án trả HS VKSND chấp nhận: Vụ Phạm Tiệp- Thành phố BK; Vụ Hoàng Hữu Quý- Chợ Mới.

<sup>7</sup> Án Trả HS VKSND không chấp nhận: Vụ Đoàn Thị Thương (Đ249) –Phòng 1 VKST; Vụ Vi Thị Yến (Đ 243)- VKS Na Ri.

<sup>8</sup> VKSND tỉnh kháng nghị số 01 ngày 21/4/2021 đối với bản án số 12/2021 của TAND huyện Ba Bể ( Vụ Triệu Văn Chải- sửa phần xử lý Vật chứng)

án 32 việc. Kiểm sát tiêu hủy vật chứng 89 việc, kiểm sát việc cưỡng chế 08 việc. Mở 03 cuộc trực tiếp kiểm sát. Ban hành 04 kiến nghị, 01 kháng nghị đối với Cơ quan THADS; 03 kiến nghị đối với TAND được chấp nhận. Tiến hành phúc tra 07 kiến nghị, nhận thấy các đơn vị đã thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Viện kiểm sát.

- Kiểm sát thi hành án hành chính: Thụ lý 01 vụ<sup>9</sup> – Hiện chưa giải quyết.

2.3. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và các việc khác theo quy định của pháp luật.

Tổng thụ lý 656 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm, 18 vụ theo thủ tục phúc thẩm. Đã giải quyết 466 vụ (trong đó, sơ thẩm 452; phúc thẩm 14). Còn lại 190 vụ (trong đó sơ thẩm 186 vụ; phúc thẩm 04 vụ).

Kiểm sát 466 bản án, quyết định của Tòa án, 469 thông báo thụ lý của Tòa án, 69 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án và 50 thông báo trả đơn khởi kiện của Tòa án. Tham gia 100% các phiên tòa, phiên họp thuộc trường hợp VKS tham gia phiên tòa. Phối hợp với Tòa án tổ chức 05 phiên tòa rút kinh nghiệm. Qua công tác kiểm sát đã ban hành 01 kháng nghị phúc thẩm<sup>10</sup>; 13 kiến nghị đối với Tòa án và cơ quan có liên quan, được chấp nhận.

2.4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp:

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận và xử lý 73 đơn/66 việc (số mới). Trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết 11 đơn/11 việc, đã giải quyết 09 đơn/09 việc- đạt 81,8 % . Còn đang giải quyết 02 đơn/02 việc. Tiếp công dân: 49 lượt. Kiểm sát trực tiếp 03 cuộc, ban hành 02 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm.

### III. CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP VÀ XÂY DỰNG NGÀNH

VKSND hai cấp tiếp tục quán triệt thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 27/9/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Cải cách tư pháp; Các Kế hoạch, Chương trình công tác của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát tối cao và Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh được quán triệt, triển khai đầy đủ kịp thời. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (Khoá XI, Khoá XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị, phòng chuyên môn đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính gắn với Cải cách tư pháp, cải tiến lề lối làm việc, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo luật định. Thực hiện kiểm sát chặt chẽ việc ghi âm ghi hình, chống bức cung, thông cung, bỏ lọt tội phạm và tránh làm oan người vô tội. Tiến hành thực hiện “số hóa hồ sơ” vụ án hình sự, trình chiếu, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa 04 vụ qua đó chất lượng tranh tụng được nâng lên.

<sup>9</sup> Vụ Phạm Văn Nhuận - do VKSND tối cao đang giải quyết đơn theo thẩm quyền.

<sup>10</sup> QĐ kháng nghị số 01 ngày 29/4/2021 của VKSND tỉnh đối với Bản án DS số 02/2021 của TAND Thành phố ( vụ Nguyễn Thị Trai và Nguyễn Duy Vương)

Trong kỳ, thực hiện điều động 10 lượt công chức; tiếp nhận mới 01 công chức do VKSND tối cao tuyển dụng. Xây dựng hồ sơ, đề nghị bổ nhiệm lại Viện trưởng VKSND tỉnh; 01 Kiểm sát viên sơ cấp; thực hiện quy trình đề nghị điều động, bổ nhiệm 01 Viện trưởng VKSND cấp huyện. Cử 12 lượt công chức đi tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát, công tác chuyên môn; 03 công chức bồi dưỡng ngạch chuyên viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ngành tại địa phương.

Ngoài ra, VKSND tỉnh đã tổ chức vận động cán bộ, công chức cơ quan quyền góp thăm hỏi gia đình ông Lý Văn Lâu ở Bản Cầm xã Cổ Linh huyện Pác Nặm bị hỏa hoạn với số tiền 13.000.000 đồng và một số nhu yếu phẩm khác. Xây dựng kế hoạch, vận động cán bộ, công chức trong ngành đóng góp được tổng số tiền 27.000.000 đồng để giúp đỡ xã Yên Dương, huyện Ba Bể xây dựng nông thôn mới.

#### IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

**1. Ưu điểm:** Trong 6 tháng đầu năm 2021, VKSND tỉnh Bắc Kạn đã quán triệt, triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; Quốc hội và HĐND cùng cấp về chức năng nhiệm vụ của Ngành, về công tác Cải cách tư pháp; đặc biệt đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 96/2019 của Quốc hội về công tác tư pháp. Kết quả công tác có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều chỉ tiêu đã đạt vượt kế hoạch công tác năm; 100% tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố được thụ lý kiểm sát giải quyết chặt chẽ, đảm bảo việc khởi tố có căn cứ; các vụ án hình sự được kiểm sát chặt chẽ, 100% số vụ án có yêu cầu điều tra, đảm bảo việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của pháp luật; không có vụ án quá hạn điều tra, quá hạn truy tố; không có bị can, bị cáo đình chỉ điều tra do không phạm tội; không có bị cáo Tòa án tuyên không phạm tội. Tỷ lệ bắt giữ hình sự chuyển khởi tố đạt 100% - vượt chỉ tiêu yêu cầu của Quốc hội và của ngành; Công tác kiểm sát việc bắt tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, Công tác kiểm sát giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh, thương mại... được kiểm sát chặt chẽ. Các kháng nghị, kiến nghị khắc phục vi phạm được các cơ quan tư pháp và cơ quan có liên quan chấp nhận đạt 100%. Công tác phối hợp với các cơ quan tổ tụng ở hai cấp được tăng cường. Công tác tổ chức, cán bộ, quản lý, chỉ đạo, điều hành và hậu cần có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Quán triệt chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo yêu cầu của Đảng, nhà nước, của Ngành và địa phương.

#### **2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân:**

- Hạn chế, thiếu sót: Tỷ lệ án hoàn hồ sơ để điều tra bổ sung có trách nhiệm của VKS giảm so với cùng kỳ nhưng vẫn còn (02 vụ); Còn có án bị cấp phúc thẩm hủy, sửa (hình sự sửa 01; dân sự hủy 01) có trách nhiệm của VKSND cấp sơ thẩm. Chưa ban hành được kháng nghị phúc thẩm ngang cấp.

- Nguyên nhân: Do tính chất, mức độ các vụ án ngày càng phức tạp, thủ đoạn tội phạm ngày càng tinh vi. Bên cạnh đó, một số quy định của pháp luật còn vướng mắc bất

cấp, những khó khăn vướng mắc trong nhận thức, áp dụng pháp luật chưa được cơ quan có thẩm quyền giải thích, bổ sung, sửa đổi, hướng dẫn kịp thời, đầy đủ.

#### V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021.

1. VKSND hai cấp tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ XII; các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Tiếp tục thực hiện kết luận số 84/KL/TW của Bộ Chính trị về công tác cải cách tư pháp; triển khai thực hiện nghiêm túc các đạo luật về tư pháp.

2. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm; đề ra các giải pháp thực hiện chỉ tiêu theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội; Quyết định số 139/QĐ-VKSTC và Chỉ thị công tác số 01/CT-VKSTC của Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Tập trung nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, nhất là những nhiệm vụ trọng tâm đột phá theo kế hoạch công tác đã đề ra.

3. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, thực hiện tốt các giải pháp để hạn chế án trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Phối hợp với Tòa án tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm; số hóa hồ sơ vụ án, công khai tài liệu, hình ảnh khi xét xử tại các phiên tòa; kịp thời giải quyết các khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tư pháp theo quy định.

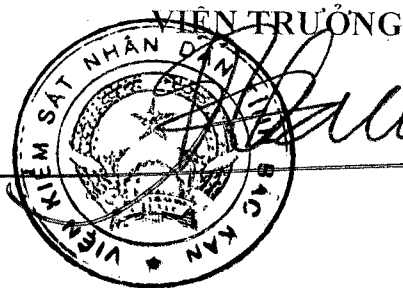
4. Tăng cường quản lý, giáo dục rèn luyện, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị cho cán bộ, công chức. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra đối với cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót để nâng chất đội ngũ Kiểm sát viên đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trình tại Kỳ họp thứ ba Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X (nhiệm kỳ 2021- 2026).

*(Kèm theo là phụ lục báo cáo và danh sách án hoàn hồ sơ ĐTBS)*

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy (để b/c);
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- TT UBMTTQ tỉnh;
- Lưu: VPTH, VTLT.



**Bản Văn Thạch**



KSND TỈNH BẮC KẠN

Phụ lục 1

THÔNG KÊ MỘT SỐ SỐ LIỆU

(Kê theo báo cáo số 378/BC-VKS ngày 14/7/2021)

S T T	Các chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	
		Tin	
<b>I</b>	<b>Công tác THQCT, Kiểm sát giải quyết tố giác tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố</b>		
1	Tổng thụ lý	<b>454</b>	
2	Đã giải quyết, Trong đó:	349	
3	. Khởi tố vụ án	187	
4	. Không khởi tố	136	
5	. Tạm đình chỉ	26	
6	Số còn đang giải quyết	<b>105</b>	
7	Số tin có YCXM	324	
8	Kiểm sát trực tiếp	10	
9	Kiến nghị khắc phục	10	
10	Kiến nghị phòng ngừa	2	
<b>II</b>	<b>Kiểm sát điều tra giải quyết án hình sự</b>	Vụ	Bị can
1	<b>Tổng thụ lý KSĐT</b>	<b>374</b>	<b>424</b>
2	Đã giải quyết. Trong đó:	231	279
3	Kết thúc điều tra ĐNTT	182	262
4	Đình chỉ điều tra. Trong đó:	11	8
5	<i>Do người bị hại, người có đơn yêu cầu khởi tố rút đơn</i>	9	6
6	<i>Do miễn trách nhiệm hình sự</i>	2	2
7	<i>Bị can, người thực hiện hành vi chết</i>	0	0
8	Tạm đình chỉ	38	9
9	<i>Do chưa xác định được bị can, Không biết bị can ở đâu</i>	35	6
10	<i>Do chờ kết quả giám định</i>	3	3
11	Còn đang ĐT	143	145
<b>III</b>	<b>Tổng thụ lý giai đoạn truy tố</b>	198	282
1	Đã giải quyết	174	251
2	Quyết định truy tố	169	246
3	Đình chỉ (do miễn trách nhiệm hình sự và người có yêu cầu KT rút đơn)	4	4

4	Tạm đình chỉ	0	0
5	Còn đang giải quyết	25	32
<b>IV</b>	<b>Tổng thụ lý thụ lý XXST</b>	231	327
1	Đã giải quyết	175	254
2	Xét xử	174	253
3	Đình chỉ (do miễn trách nhiệm hình sự và người có yêu cầu KT rút đơn, BC chết)	1	1
4	Tạm đình chỉ ( Bị can trốn)	0	0
5	Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung	4	9
6	Đang giải quyết	56	73
<b>V</b>	<b>Kiểm sát xét xử phúc thẩm</b>	<b>Vụ</b>	<b>Bị cáo</b>
1	Tổng thụ lý	22	29
2	Đã giải quyết. Trong đó:	18	23
3	* Xét xử	12	17
4	. Y án	1	2
5	. Sửa án	11	15
6	. Hủy án	0	0
7	* Đình chỉ	6	6
8	* Tạm đình chỉ	0	0
9	Đang giải quyết	4	6
<b>VI</b>	<b>Kiểm sát tạm giữ</b>	<b>Người</b>	
1	Tổng	133	
2	Đã giải quyết	129	
3	Khởi tố tạm giam	58	
4	KTỔ ADBPNC khác	43	
5	Hủy bỏ tạm giữ do không cần thiết tạm giữ	25	
6	Truy nã chuyên giam	3	
7	Tạm giữ được trả tự do	0	
8	Còn tạm giữ	4	
<b>VII</b>	<b>Tạm giam</b>	<b>Người</b>	
1	Tổng	256	
2	Đã giải quyết	133	
3	Thay đổi BPNC khác	7	
4	Án có HL chuyển trại giam	122	
5	Hết án ( chết)	1	
6	HĐXX trả tự do ( án treo)	3	
7	Còn tạm giam	123	
8	KS trực tiếp	18	
9	KS đột xuất	0	



<b>VIII</b>	<b>Thi hành án HS</b>	<b>Bị án</b>	
1	<i>Tù có thời hạn</i>	140	
2	Đã thi hành	123	
3	Chưa thi hành. Trong đó	17	
	Chờ xét thời hiệu	0	
4	Hoãn THA	14	
5	Đang trong thời gian tự nguyện	1	
6	Trốn	2	
<b>IX</b>	<b><i>Án treo, cảnh cáo, CTKGG, quản chế</i></b>	<b>361</b>	
1	Đã thi hành xong	35	
2	Phạm tội mới (hủy án treo)	1	
3	Chết (đình chỉ)	0	
4	Đang thi hành	325	
5	Kiểm sát trực tiếp	30	
6	UBND xã	30	
7	CQTHAHS	0	
7	Kiến nghị riêng	6	
8	kháng nghị	0	
<b>X</b>	<b>Kiểm sát thi hành án dân sự, HC</b>	<b>Việc</b>	<b>Tiền</b> (ĐV nghìn đồng)
1	Tổng số phải thi hành	1931	124,047,639
2	Đã thi hành xong	804	5,960,850
3	Uy thác THA	43	5,440,620
4	Đình chỉ, miễn giảm	17	12,360,290
7	Số việc còn phải thi hành	1067	100,285,879
<b>XI</b>	<b>Kiểm sát án dân sự, HNGĐ</b>	<b>Sơ thẩm</b>	<b>Phúc Thẩm</b>
1	Tổng thụ lý	<b>635</b>	<b>15</b>
2	Đã giải quyết	453	12
3	Xét xử. Kết quả	35	11
4	<i>Y án ST</i>	0	3
5	<i>Hủy án ST</i>	0	6
6	<i>Sửa án</i>	0	2
7	<i>Đình chỉ xx</i>	0	0
8	CN sự thỏa thuận	310	0
9	Mở phiên họp	5	0
10	Đình chỉ	53	1
11	Tạm đình chỉ	34	0
12	Còn đang giải quyết	<b>182</b>	<b>3</b>
13	Phiên tòa rút KN	4	0

14	Kiến nghị	11	0
15	kháng nghị	1	0
<b>XII</b>	<b>Án Hành chính KD, TM LĐ...</b>	<b>Sơ thẩm</b>	<b>Phúc Thẩm</b>
1	Tổng thụ lý	19	3
2	Đã giải quyết	15	2
3	Xét xử. Trong đó;	2	2
4	Hủy án	0	0
5	Sửa án	0	1
6	Y án	0	1
7	Mở phiên họp	0	0
8	Đình chỉ	2	0
9	Tạm đình chỉ	8	0
10	CN đôi thoại, thỏa thuận	3	0
11	Còn dang giải quyết	4	1
12	Kiến nghị	2	0
13	Kháng nghị	0	0
<b>XIII</b>	<b>Khiếu nại tố cáo</b>	<b>Đơn</b>	<b>việc</b>
1	Tổng thụ lý	73	66
2	Đã phân loại	73	66
3	Đơn thuộc thẩm quyền	11	11
4	Đã giải quyết	9	9
5	Ban hành quyết định	1	1
6	Đình chỉ	0	0
7	Ban hành công văn	8	8
8	Lưu	0	0
9	Đang giải quyết	2	2
10	Tiếp công dân	49	

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**Các vụ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng**  
(Từ ngày 01/11/2020 đến ngày 30/4/2021)

STT	Số, ngày, tháng, năm QĐ trả hồ sơ để ĐTBS	Cơ quan ban hành QĐ trả hồ sơ để ĐTBS	Họ và tên bị can chính của vụ án	Tội danh chính (điều luật)	Số, ngày, tháng, năm QĐ khởi tố vụ án	Lý do trả HS (ghi rõ căn cứ tại điều 179)	Trả lần thứ	Chấp nhận	Không chấp nhận (ghi rõ số, ngày, tháng, năm công văn)	Số BC
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Số 01 ngày 19/11/2020	TAND huyện Na Rì	<b>Phạm Văn Lương</b>	Điều 232	Số 17 ngày 10.6.2020	Thiếu chứng cứ ( điểm a khoản 1 điều 280)	1	X		1
2	Số 03 ngày 11/11/2021	TAND Thành phố Bắc Kạn	<b>Nguyễn Văn Thơm</b>	Điều 201	Số 01 ngày 18/11/2019	Thiếu chứng cứ ( điểm a khoản 1 điều 280)	1	X		6
3	Số 01- Ngày 23/01/2021	VKSND Chợ Mới	<b>Hoàng Hữu Quý</b>	Điều 321	Số 21, ngày 29/5/2020	Có đồng phạm khác chưa được Khởi tố điểm c khoản điều 245/BLTTHS	2	X		10
4	Số 01 ngày 24/3/2021	VKSND TP Bắc Kạn	<b>Phạm Tiệp</b>	Điều 248	Số 37 ngày 23/6/2020	Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng (khoản 1 Điều 245 BLTTHS) VKS đã yêu cầu ĐT nhưng CQĐT chưa t/h	1	X		1
5	Số 01 ngày 15/3/2021	TAND tỉnh Bắc Kạn	<b>Đoàn Thị Thương</b>	Điều 249	Số 29 ngày 28/8/2020	Thiếu chứng cứ	1		CV 155 ngày 29/3/2021.	1
6	Số 01 ngày 13/4/2021	TAND huyện Na Rì	<b>Vi Thị Yến</b>	Điều 243	Số 27 ngày 30/7/2020	Thiếu chứng cứ	1		CV 225 ngày 14/5/2021.	1

**Ghi chú: Tổng số án VKSND hoàn hồ sơ cho CQĐT 02 vụ/11 bị can; Tòa án hoàn hồ sơ cho VKSND là 04 vụ/09 bị can.**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**Danh sách kháng nghị phúc thẩm**

*( từ 01/11/2020 đến 30/4/2021)*

<b>Số TT</b>	<b>Số ngày ban hành</b>	<b>Đơn vị BH</b>	<b>Nội dung kháng nghị</b>	<b>Cơ quan đơn vị bị KN</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Kháng nghị số 01 ngày 21/4/2021	VKSND tỉnh (P7)	Kháng nghị sửa án sơ thẩm do xử lý vật chứng chưa đảm bảo	Bản án số 12/2021/HSST của TAND huyện Ba Bể ( vụ Triệu Văn Chài)	
2	QĐ kháng nghị số 01 ngày 29/4/2021	VKSND tỉnh (P9)	Kháng nghị hủy toàn bộ Bản án DS số 02/2020 ngày 01/4/2021 của TAND Thành phố Bắc Kạn - do tài liệu chứng cứ chưa đảm bảo, tuyên án không ghi cụ thể vị trí ranh giới gây khó khăn cho công tác THA	Bản án số 02/2021/DSST của TAND Thành phố ( vụ Nguyễn Thị Trai và Nguyễn Duy Vương)	